



NGÂN HÀNG CÂU HỎI ÔN TẬP XÃ HỘI HỌC ĐẠI CƯƠNG

TRƯỜNG ĐH NÔNG LÂM TP.HCM

PHẦN I: ĐIỀN VÀO CHỖ TRỐNG

1. Xã hội học cung cấp cho chúng ta cách nhìn và tìm hiểu xã hội một cách và hơn (có mục tiêu, khoa học)
2. Xã hội học là nghiên cứu về các nhóm người (môn khoa học)
3. Các nhà xã hội học quan tâm tìm hiểu các mối quan hệ của con người hơn là hành vi (bản chất, cá nhân)
4. Theo Durkheim, hành vi con người trong nhóm không thể tiên đoán được từ đặc điểm của thành viên nhóm. Có cái gì đó được tạo ra mới lạ khi cá nhân trở thành một (cá nhân, tập thể)
5. trong nhóm xảy ra từng phần vì hầu hết thành viên của nó tin rằng cách nghĩ, cách cảm thụ và hành động của họ luôn là nhất (sự tuân thủ quy tắc)
6. Dù thành viên quy cách nhóm của họ hay từ; những động thái, hành động trong một nhóm luôn không tiên đoán được từ sự hiểu biết các cá nhân trong nhóm (tuân thủ, áp lực xã hội)
7. Theo lịch sử, nhà nhân chủng học tập trung nghiên cứu hoặc xã hội, trong khi các nhà xã hội học tập trung quan tâm đến, xã hội (chữ viết, nguyên thủy, tính tổng thể, công nghiệp)
8. Trong khi xã hội học và nhân chủng học tập trung nghiên cứu của con người, tâm lý học quan tâm về khía cạnh (nhóm và tập thể, cá nhân)
9. Xã hội học và kinh tế học gặp nhau trong mối quan tâm nghiên cứu về trong lĩnh vực kinh tế và phi kinh tế của đời sống xã hội (mối quan hệ tác động qua lại)
10. Các nhà chính trị học và các nhà chính trị xã hội học có cùng mối quan tâm về xuất hiện trong các tổ chức chính trị và giữa các cơ quan chính trị (quan hệ xã hội)
11. Xã hội học là một môn khoa học ra đời, xuất hiện đầu tiên ở, nhưng phát triển (muộn, châu Âu, nhanh)
12. August Comte quan niệm rằng nếu xã hội không ngừng phát triển, đời sống xã hội nên được nghiên cứu (một cách khoa học)
13. Comte tin rằng xã hội học nên dựa trên hoặc sử dụng phương pháp của khoa học vật lý để nghiên cứu đời sống xã hội (phương pháp thực chứng)
14. Herbert Spencer sử dụng phép loại suy để giải thích sự ổn định xã hội: một xã hội là một tập hợp của những phần làm việc với nhau để thúc đẩy cuộc sống tốt đẹp hơn và sự tồn tại (hữu cơ, bộ phận hữu cơ)
15. Ủng hộ cho quan điểm tiến hóa về sự thay đổi, Spencer nghĩ rằng xã hội thay đổi dẫn đến, con người can thiệp (sự phát triển, không cần)



16. Karl Marx mô tả xã hội là một tập hợp của nhóm người khác nhau về các giá trị và sở thích (sự xung đột của)
17. Theo nguyên lý của thuyết định mệnh kinh tế, bản chất của xã hội nằm ở nền (kinh tế)
18. Theo Marx, những biểu hiện lịch sử là kết quả của Một yếu tố căn bản của những quá trình này là tư liệu sản xuất (Đấu tranh giai cấp, tư hữu hóa)
19. Theo Durkheim, trật tự xã hội có được là do một dãy rộng các giá trị và tổ chức trong xã hội (sự nhất trí)
20. Sự thống nhất cơ học liên quan đến tính đồng nhất của một sự nhất trí các giá trị, trong khi sự thống nhất dựa trên hệ thống các vai trò đặc biệt quan trọng (hữu cơ)
21. Bằng việc chỉ ra rằng tỉ lệ tự tử thay đổi phụ thuộc vào đặc điểm của nhóm, Durkheim cho rằng ý nghĩa mà đời sống xã hội phải được tìm hiểu bởi những giá trị hơn là những giá trị cá nhân (xã hội)
22. Một là một hệ thống mối liên hệ hợp lý của giả định về xã hội để có thể kiểm nghiệm trong thực tế (lý thuyết xã hội)
23. Xã hội học cung cấp nhiều cách tiếp cận khác nhau để nghiên cứu nhóm, bao gồm,, và (lý thuyết chức năng, xung đột, và tương tác biểu tượng)
24. Lý thuyết chức năng nhấn mạnh sự đóng góp của mỗi thành phần xã hội tạo nên nó. Nó tập trung vào,, và (sự hòa hợp, ổn định, có hệ thống, và hợp tác)
25. Lý thuyết chức năng cho rằng:
 - a. Xã hội được tổ chức thành một chỉnh thể (thống nhất)
 - b. Xã hội tìm kiếm sự ổn định hoặc (trạng thái cân bằng)
 - c. Xã hội dựa trên các giá trị và sở thích (sự thống nhất)
26. Khái niệm trạng thái cân bằng động đề cập đến sự cân bằng khi có một thay đổi bất kỳ trong những thành phần của xã hội
27. Chức năng hiển hiện là được dự tính trước trong khi chức năng tiềm tàng lại không được dự tính trước và không được nhận biết. Những hiệu quả tiêu cực được gọi là chức năng khác thường
28. Lý thuyết xung đột tập trung vào các vấn đề về xung đột, đấu tranh, thay đổi, và sự bóc lột
29. Lý thuyết xung đột tập trung vào những bất đồng ý kiến giữa mọi người trong xã hội, và mô tả cuộc đời như là một cuộc tranh đấu
30. Quyền lực được định nghĩa là khả năng điều khiển hành vi của người khác thậm chí trái lại ý muốn của họ
31. Biến đổi xã hội là một khái niệm thuộc lý thuyết xung đột
32. Xung đột có thể là những yếu tố tích cực hoặc gây hại
33. Lý thuyết tương tác tìm hiểu xã hội thông qua các nhìn của những cá nhân tham gia vào xã hội đó
34. Lý thuyết tương tác biểu tượng nhấn mạnh đến sự giao tiếp dựa trên sự thông hiểu



qua lại các biểu tượng

35. Một biểu tượng là một đại diện của những tập hợp những hành vi của những người tạo ra và sử dụng chúng

36. Lý thuyết tương tác biểu tượng cho rằng:

- Chúng ta hành động dựa vào những mối quan hệ thực tế trong xã hội của chúng ta
- Những ý nghĩa chủ quan được học từ người khác
- Chúng ta lập tức hiểu và giải thích hành động của chúng ta và của những người khác

37. Hai công dụng chủ yếu của xã hội học bao gồm ý thức cá nhân và những thông tin liên quan đến các vấn đề công cộng

PHẦN II: NHỮNG CÂU PHÁT BIỂU SAU ĐÚNG HAY SAI?

- Xã hội học và tâm lý học quan tâm nghiên cứu các nhóm người (S)
- Sự thống nhất hữu cơ dựa trên tổng thể những vai trò được chuyên biệt hóa cao trong xã hội (Đ)
- Công trình nghiên cứu của Durkheim về tự tử minh chứng rằng: Cuộc sống xã hội có thể giải thích thông qua những đặc điểm của nhóm (Đ)
- Lý thuyết xung đột nhấn mạnh đến những mâu thuẫn xã hội và biến đổi xã hội (Đ)
- Theo lý thuyết xung độ, biến đổi xã hội luôn tiêu cực (S)
- Khoa học là thứ đáng tin cậy hơn những loại hình kiến thức khác vì chúng trình bày những kiến thức đặc biệt mà mọi người đều không có
- Thực nghiệm có nghĩa là có thể kiểm tra đối chứng được thông qua các quan điểm hay quan sát khoa học
- Thông tin trả lời cho các câu hỏi không hệ thống hóa thì dễ xác định định lượng hơn
- Nghiên cứu thực địa là hiệu quả bởi vì tính dễ thích nghi của chúng cũng như mức độ chuyên sâu của thông tin thu thập được
- Trong phương pháp nghiên cứu quan sát có sự tham gia, nhà nghiên cứu trở thành thành viên của nhóm được nghiên cứu
- Văn hóa được di truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác
- Các nhà xã hội học tin rằng không có ranh giới rõ ràng giữa con người và động vật
- Ngôn ngữ giúp con người tạo ra văn hóa và giúp truyền từ đời này sang đời khác
- Sự đa dạng về văn hóa thể hiện sự giống nhau về sinh học của con người
- Các thiết chế xã hội ảnh hưởng quyết định đến sự giao tiếp của con người
- Hành vi không lời đều có ý nghĩa giống nhau ở mọi nền văn hóa
- Văn hóa mang tính bẩm sinh và thường được kế thừa từ dòng họ
- Một đứa trẻ sinh ra không mang sẵn bản chất xã hội, mà chỉ có các phản xạ bẩm sinh



19. Trong quá trình xã hội hóa, cá nhân không chỉ là sự thu nhận kinh nghiệm xã hội, mà còn chuyển hoá nó thành những giá trị, xu hướng của cá nhân để tham gia tái sản xuất chúng trong xã hội
20. Trong giai đoạn đầu của giới trẻ, trường học đóng vai trò như phương tiện điều khiển hành vi xã hội (Đ)
21. Sự bình đẳng về giáo dục chỉ tồn tại khi mọi người đều có quyền tiếp cận các trường học có chất lượng tương đương (Đ)
22. Bị bóc lột bởi những tập đoàn doanh nghiệp đa quốc gia là mối quan ngại của các quốc gia phát triển (S)
23. Công nhân thuộc những ngành có vị thế nghề nghiệp thấp thường dễ thỏa mãn với công việc hơn là những người có vị thế nghề nghiệp cao (S)
24. Max Weber cho rằng tôn giáo làm chậm quá trình biến đổi xã hội
25. Sự tụt hậu về văn hóa xảy ra khi hai yếu tố văn hóa hoặc cấu trúc xã hội có mối liên quan chặt chẽ nhau thay đổi đột ngột hoặc ở những mức độ khác nhau (Đ)
26. Hôn nhân theo luật định nhấn mạnh tính mở, chữ tín, và có thể thay đổi được (S)
27. Karl Marx cho rằng ý thức hệ đóng vai trò quan trọng và tích cực trong sự biến đổi xã hội (S)
28. Sự tiến hóa luôn theo sau bởi sự thay đổi về phong cách sống (S)
29. Tài liệu viết là tài liệu thuộc dạng thứ cấp (S)
30. Phương pháp phân tích định tính là phương pháp phân tích nhằm rút ra được những nội dung tư tưởng cơ bản của tài liệu để tìm ra những ý nghĩa hay những nội dung liên quan đến chủ đề nghiên cứu. (Đ)
31. Việc phân tích sự phân bố chiều cao của nam học sinh qua các lứa tuổi dựa vào chương trình Excel được xem là thuộc phương pháp phân tích định tính (S)
32. Bản đồ vẽ tay, lời phát biểu, hình chụp do nhà nghiên cứu ghi lại hoặc thực hiện được được xếp vào số liệu thứ cấp (S)
33. Phỏng vấn không tiêu chuẩn hoá là một cuộc đàm thoại tự do theo một chủ đề đã được vạch sẵn (Đ)
34. Phương pháp anket chỉ sử dụng một bảng câu hỏi để hỏi chung tất cả mọi người (Đ)
35. Một cuộc phỏng vấn bán cấu trúc chỉ nên thực hiện không quá một giờ (Đ)
36. Tại Việt Nam, xã hội học có nhiệm vụ nghiên cứu thực trạng xã hội Việt Nam để làm tiền đề xây dựng chính sách kinh tế - xã hội (Đ)
37. Thành công về kinh tế và quyền lực thường chông chéo lên nhau hoàn toàn (S)
38. Việc lãnh đạo không hướng hoạt động của nhóm đến mục tiêu cuối cùng được xem là lãnh đạo thụ động (Đ)
39. Thủ lĩnh tinh thần là người có quyền lực chính thức trong nhóm (S)
40. Tính khách quan và có bằng chứng là điều bắt buộc đối với riêng ngành xã hội học (S)
41. Hầu hết những gì ta cho là tự nhiên và bình thường về hành vi xã hội của con người đều dựa trên các đặc tính sinh học (S)



PHẦN III: CÂU HỎI LUẬN

1. Từ những lý thuyết và vấn đề trình bày trong môn học này, hãy phân tích sở thích nghề nghiệp của bạn. Ví dụ, tại sao bạn thích học tập và làm việc trong lĩnh vực đang học? Việc lựa chọn của bạn có phải là do hướng dẫn của cha mẹ, áp lực, hay lời khuyên của thầy cô ở các lớp phổ thông? Lựa chọn này có phản ánh các ưu tiên của xã hội, chính sách hay nhu cầu của xã hội hay không?
2. So sánh các quan điểm của 3 lý thuyết chính trong xã hội học: chức năng, xung đột, và tương tác. Sự mâu thuẫn giữa các quan điểm này là gì? Theo bạn những lĩnh vực nào là chồng lấp lên nhau? Bạn có ấn tượng với lý thuyết nào nhất? Tại sao?
3. Hãy lựa chọn một vấn đề xã hội mà bạn quan tâm, ví dụ như gia đình hoặc môi trường, hãy phân tích chúng dựa trên ít nhất hai lý thuyết xã hội đã trình bày.
4. So sánh sự giống và khác nhau giữa những kiến thức khoa học và phi khoa học? Thảo luận những điểm mạnh, yếu của các phương pháp thu thập và xử lý thông tin? Đạo đức trong nghiên cứu khoa học được nhìn nhận như thế nào?
5. Các nhà xã hội học cho rằng hành vi của con người thường không phải xuất phát từ bản năng mà là từ quá trình học hỏi. Hãy minh chứng cho nhận định này bằng việc so sánh những hành vi của con người và không phải của con người
6. Ngôn ngữ là một phương tiện để truyền đạt và thôn hiểu văn hóa. Hãy thảo luận những cách mà ngôn ngữ ảnh hưởng đến hành vi con người và làm cách nào nó bộc lộ đặc điểm văn hóa vốn có của xã hội nào đó đối với chúng ta.
7. Tại sao những khác biệt về văn hóa tồn tại trong xã hội chúng ta? Tại sao chủ nghĩa dân tộc trên thế giới này? Những mặt tốt / xấu của chủ nghĩa dân tộc? Cách đối phó?
8. Thảo luận sự thay đổi vai trò của giới trong xã hội ngày nay xét dưới góc độ nguyên nhân và kết quả. Những điều này có ảnh hưởng gì đến sự thay đổi cấu trúc gia đình và vấn đề hôn nhân?
9. Hãy nêu những lý do khiến bạn tin tưởng vào tương lai tươi sáng và những dẫn chứng về tương lai không tốt. Theo bạn vấn đề chủ yếu khiến bạn phải cân nhắc giữa hai khía cạnh là gì?
10. Nguyên nhân nào khiến xã hội là thay đổi? Nêu nguyên nhân và kết quả của các hướng thay đổi
11. Lựa chọn một vấn đề thuộc lĩnh vực kinh tế - văn hóa - xã hội bất kỳ mà bạn quan tâm, mô tả ngắn gọn và phân tích vấn đề đó dưới cách tiếp cận của xã hội học
12. Trong các phương pháp thu thập thông tin như “phỏng vấn”, “anket”, “quan sát”, “nghiên cứu bằng phương pháp tham gia”... thì phương pháp nào anh chị cho là thích hợp nhất. Nêu nội dung (các vấn đề cần nghiên cứu, các câu hỏi, đối tượng cần hỏi...) và phương thức tiếp cận (tiếp cận và hỏi những gì, thời gian, địa điểm thực hiện, ai thực hiện...?)
13. Hãy lựa chọn **một trong ba** tụ điểm nghỉ ngơi, học tập, vui chơi, giải trí sau: (1) Quán cà phê, (2) Quán Karaoke, hoặc (3) Điểm truy cập internet

Hãy nêu:

- a. Chức năng/ mục đích chính của các nơi này
- b. Các loại hình cơ bản và biến tướng của các tụ điểm trên tại Việt Nam hoặc địa phương



của bạn

c. Các hướng phát huy mặt tốt và hạn chế điểm xấu

14. Trong dân gian có câu nói: “Con hư tại mẹ, cháu hư tại bà” để giải thích quá trình hình thành nhân cách của một đứa bé. Theo anh chị câu nói trên đúng hay sai khi đặt trong mối quan hệ gia đình, nhà trường, và xã hội. Giải thích và chứng minh cho lập luận của bạn.

15. Các thiết chế xã hội và liên hệ thực tế của Việt Nam

www.hoc247.net



Website **HOC247** cung cấp một môi trường **học trực tuyến** sinh động, nhiều **tiện ích thông minh**, nội dung bài giảng được biên soạn công phu và giảng dạy bởi những **giáo viên nhiều năm kinh nghiệm, giỏi về kiến thức chuyên môn lẫn kỹ năng sư phạm** đến từ các trường Đại học và các trường chuyên danh tiếng.

I. Luyện Thi Online

Học mọi lúc, mọi nơi, mọi thiết bị – Tiết kiệm 90%

- **Luyện thi ĐH, THPT QG:** Đội ngũ **GV Giỏi, Kinh nghiệm** từ các Trường ĐH và THPT danh tiếng xây dựng các khóa **luyện thi THPTQG** các môn: Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh, Vật Lý, Hóa Học và Sinh Học.
- **Luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán:** Ôn thi **HSG lớp 9** và **luyện thi vào lớp 10 chuyên Toán** các trường **PTNK, Chuyên HCM (LHP-TĐN-NTH-GĐ), Chuyên Phan Bội Châu Nghệ An** và các trường Chuyên khác cùng **TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Trịnh Thanh Đèo và Thầy Nguyễn Đức Tấn**.

II. Khoá Học Nâng Cao và HSG

Học Toán Online cùng Chuyên Gia

- **Toán Nâng Cao THCS:** Cung cấp chương trình Toán Nâng Cao, Toán Chuyên dành cho các em HS THCS lớp 6, 7, 8, 9 yêu thích môn Toán phát triển tư duy, nâng cao thành tích học tập ở trường và đạt điểm tốt ở các kỳ thi HSG.
- **Bồi dưỡng HSG Toán:** Bồi dưỡng 5 phân môn **Đại Số, Số Học, Giải Tích, Hình Học và Tổ Hợp** dành cho học sinh các khối lớp 10, 11, 12. Đội ngũ Giảng Viên giàu kinh nghiệm: **TS. Lê Bá Khánh Trình, TS. Trần Nam Dũng, TS. Phạm Sỹ Nam, TS. Lưu Bá Thắng, Thầy Lê Phúc Lữ, Thầy Võ Quốc Bá Cẩn** cùng đội HLV đạt thành tích cao HSG Quốc Gia.

III. Kênh học tập miễn phí

*HOC247 NET cộng đồng học tập miễn phí
HOC247 TV kênh Video bài giảng miễn phí*

- **HOC247 NET:** Website học miễn phí các bài học theo **chương trình SGK** từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn học với nội dung bài giảng chi tiết, sửa bài tập SGK, luyện tập trắc nghiệm miễn phí, kho tư liệu tham khảo phong phú và cộng đồng hỏi đáp sôi động nhất.
- **HOC247 TV:** Kênh **Youtube** cung cấp các Video bài giảng, chuyên đề, ôn tập, sửa bài tập, sửa đề thi miễn phí từ lớp 1 đến lớp 12 tất cả các môn Toán- Lý - Hoá, Sinh- Sử - Địa, Ngữ Văn, Tin Học và Tiếng Anh.